

Bản án số: **117/2017/HSST**

Ngày: **23/11/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Kha**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà **Nguyễn Thị Thuần**. Nghề nghiệp: Hưu trí
Nơi cư trú: Khu phố 114, TT. Định Quán, huyện Định Quán.

2- Ông **Lê Minh Giang**. Nghề nghiệp: Cán bộ.
Nơi công tác: Hội nông dân huyện Định Quán.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thắm**- Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên
tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan** - Kiểm sát viên

*Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán,
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2017/HSST, ngày 10 tháng 10 năm
2017 đối với các bị cáo:*

1. Trần Duy N- sinh năm 1968, tại Bắc Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10. Nghề nghiệp: Làm rẫy. Cha: Trần Công Chứ- sinh năm 1942. Mẹ: Nguyễn Thị Cái- sinh năm 1946. Anh, chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Sơn- sinh năm 1966. Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 14/6/2017 và tạm giữ đến ngày 20/6/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

2. Trịnh Thị C - sinh năm 1981, tại Hải Dương

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 02/12. Nghề nghiệp: Làm rẫy. Cha: Trịnh Cao Trung- sinh năm 1950. Mẹ: Lê Thị Chuyên- sinh năm 1947. Anh, chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ ba. Chồng: Nguyễn Hữu Cao- sinh năm 1974. Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số 106/2017/HSST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán- tỉnh

Đồng Nai tuyên phạt Trịnh Thị Chiên 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2017 được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 30/12/2016 đến ngày 17/01/2017. Hiện bản án số 106 ngày 27/10/2017 chưa có hiệu lực pháp luật cho đến thời điểm xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/10/2017 theo Quyết định bắt và tạm giam của HĐXX cho đến nay. Bị cáo đầu thú ngày 15/6/2017 và bị tạm giữ đến ngày 20/6/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

3. Trương Công T- sinh năm 1982, tại Thừa Thiên Huế

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở: ấp Phú Quý II, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Sửa xe. Cha: Trương Văn An- (đã chết). Mẹ: Trần Thị Đề- sinh năm 1952. Anh, chị em ruột: 04 người, bị cáo là con út. Vợ: Trần Thị Thủy- sinh năm 1981. Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 14/6/2017 và tạm giữ đến ngày 20/6/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

4. Nguyễn Đình Th (tên thường gọi: **Bi**)- sinh năm 1976, tại Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Làm rẫy. Cha: Nguyễn Đình Thiêm- sinh năm 1946. Mẹ: Hồ Thị Xích- sinh năm 1952. Anh, chị em ruột: 06 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Huỳnh Ngọc Triều- sinh năm 1985. Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú ngày 15/6/2017 và bị tạm giữ đến ngày 20/6/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh **Nguyễn Hữu Cao**- sinh năm 1974, “có mặt”.

Địa chỉ: Ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Phạm Văn Tài**- sinh năm 1974, “có mặt”

Địa chỉ: Tổ 1, Ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/6/2017, tại nhà của Trần Duy N, thuộc tổ 6, ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã La Ngà bắt quả tang các đối tượng Trần Duy N, Trương Công T và Nguyễn Hữu C - sinh năm 1974, trú tại ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “phỏm”. Tang vật thu giữ gồm: Tiền mặt thu giữ xung quanh chiếu bạc là 3.280.000 đồng. Thu trong người các đối tượng là 4.780.000 đồng (thu trong người của Trần Duy Nam là 4.680.000 đồng, Nguyễn Hữu Cao là 100.000 đồng). 01 cái chắn. 01 bộ bài tây (đã qua sử dụng). 04 xe mô tô các loại. 04 điện thoại di động các loại. Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/6/2017, Trương Công T, Trịnh Thị Ch, Nguyễn Đình Th đến nhà Trần Duy N rồi cùng rủ nhau tham gia đánh bài “phỏm” ăn tiền. Trong lúc Thọ, Chiên, Thuận và Nam đánh bài thì Nguyễn Hữu Cao và Phạm Văn Tài đến ngồi xem.

Cách thức đánh bài “phỏm” như sau: Các đối tượng sử dụng một cái chắn rồi ngồi xung quanh, sử dụng một bộ bài tây loại 52 lá, chia thành 04 tụ, mỗi người được 09 lá bài, riêng người chia bài được 10 lá bài, số lá bài còn dư lại được úp giữa chiếu bạc để những người cùng chơi “rút bài”. Khi bắt đầu chơi, người đầu tiên sẽ đánh ra 01 lá bài bất kỳ xuống chiếu, theo chiều kim đồng hồ, người ngồi kế bên nếu có bài “ăn” thì lấy con bài “ăn” để ở vị trí mình ngồi và đặt một lá bài đang cầm trên tay xuống, nếu không có lá bài “ăn” thì lấy một lá bài dư đang úp giữa chiếu và đánh tiếp một lá bài đang cầm trên tay hoặc lá bài vừa rút lên cho người ngồi kế bên tiếp theo, nếu người này có bài “ăn” thì lấy lá bài đó về vị trí của mình và đánh lá bài khác đang cầm trên tay, nếu không có bài “ăn” thì rút bài dư đang úp giữa chiếu rồi tiếp lá bài dư hoặc lá bài khác cầm trên tay cho người kế tiếp, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi có đủ 03 “phỏm” thì tới, hoặc cho đến khi hết bài dư nếu người nào có “phỏm” thì bỏ ra rồi cộng số điểm trên từng lá bài lại, nếu người nào nhỏ điểm nhất thì thắng, 03 người còn lại phải chung tiền cho người thắng. Quy định một “phỏm” là có 03 lá bài giống nhau hoặc 03 lá bài liên tục như 1,2,3 – 3,4,5 – 6,7,8 - 8,9,10 – 10, bời, đầm- đầm, già, xì và cùng một nước bài với nhau. Người tới nhất thắng và được hưởng số tiền của 03 người chơi còn lại, người tới nhì thua số tiền 20.000đ, người tới ba thua số tiền 40.000đ và người tới thứ tư thua số tiền 60.000đ. Ngoài ra, trong ván chơi, người thắng có 03 “phỏm” gọi là “ù” thì 03 người chơi còn lại mỗi người phải chung số tiền 100.000đ, người nào không có “phỏm” gọi là bị “cháy” phải chung số tiền 80.000đ cho người thắng, sau đó đến ván bài tiếp theo.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, thì lực lượng Công an đến bắt giữ N, T và C cùng tang vật. Riêng Th, Ch và T chạy thoát. Đến ngày 15/6/2017, Ch và Th đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép. Đến khi bị bắt quả tang thì Trần Duy N thua 320.000 đồng, Trương Công T thắng 280.000 đồng, Nguyễn Đình Th thua 150.000 đồng, Trịnh Thị Ch thắng 190.000 đồng. Xác định tổng số tiền dùng để đánh bạc như sau: Trương Công T mang theo 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc. Trần Duy N mang theo 5.000.000 đồng, Nam lấy ra 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, còn 3.000.000 đồng N để dùng mua cám cho cá, không dùng vào việc đánh bạc. Trịnh Thị Ch mang theo 200.000 đồng dùng để đánh bạc. Nguyễn Đình Th mang theo 250.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.450.000 đồng trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 3.280.000 đồng, tiền thu trong người các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 2.170.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS-HS ngày 09/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Trần Duy N, Trương Công T, Trịnh Thị C, Nguyễn Đình Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ Luật hình sự xử phạt Trần Duy N từ 06 triệu đồng đến 08 triệu đồng, xử phạt bị cáo Trương Công T từ 06 triệu đồng đến 08 triệu đồng, xử phạt Nguyễn Đình Th từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng, áp dụng điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt Trịnh Thị Ch từ 03 tháng đến 05 tháng tù; Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 Bộ luật TTHS xử lý vật chứng của vụ án.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thấy được hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 14/6/2017, tại nhà Trần Duy N thuộc ấp 5, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã La Ngà bắt quả tang Trần Duy N, Trương Công T, Nguyễn Đình Th và Trịnh Thị Ch đang đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài “phỏm” được thua bằng tiền, với tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.450.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội. Các bị cáo trong vụ án này đều là những người trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp nhưng lại tụ tập cùng đánh bạc gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa ra xét xử và tuyên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng là cần thiết vừa để trừng phạt các bị cáo, vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo N đánh bạc số tiền 2.000.000 đồng và thua 320.000 đồng. Bị cáo T đánh bạc số tiền 3.000.000 đồng và thắng 280.000 đồng. Bị cáo Th đánh bạc số tiền 250.000 đồng và thua 150.000 đồng. Bị cáo Ch đánh bạc số tiền 200.000 đồng và thắng 190.000 đồng.

Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo N, T, Th có chung 2 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc trường hợp quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Ch có 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Ch và bị cáo Th sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Ch đã tự nguyện giao nộp số tiền 390.000 đồng, bị cáo Th tự nguyện giao nộp số tiền 100.000 đồng. Bị cáo T và bị cáo Th có con còn nhỏ, bị cáo Ch là phụ nữ, trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố chồng bị cáo là ông Nguyễn Hữu Giá được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bố đẻ bị cáo là ông Trịnh Cao Trung được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng

nhì và hạng ba, đang được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo N Th, Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và áp dụng loại hình phạt nhẹ nhất của điều luật là phạt tiền là phù hợp. Riêng bị cáo Ch trong thời gian được tại ngoại lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và lần phạm tội đầu tiên bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 05 tháng tù tại Bản án số 106/2017/HSPT ngày 27/10/2017 và bị bắt tạm giam ngay sau khi tuyên án. Vì vậy lần phạm tội thứ hai này của bị cáo cũng cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo từ bỏ thói máu me cờ bạc. Do bản án số 106/2017/HSPT ngày 27/10/2017 chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án trên. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Tòa án có thẩm quyền sẽ tiến hành tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng Nguyễn Hữu Cao và Phạm Văn Tài ngồi xem các con bạc đánh bạc, không tham gia đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi che giấu việc đánh bạc đối với Cao và Tài.

Vật chứng vụ án:

- Tiền mặt thu giữ trên chiếu bạc 3.280.000 đồng và tiền mặt thu giữ từ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.170.000 đồng (trong đó bị cáo Nam là 1.680.000 đồng, bị cáo Chiên là 390.000 đồng, bị cáo Thuận là 100.000 đồng), tổng cộng là 5.450.000 đồng tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tây (loại bài 52 lá), 01 cái chặn xét giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu trong người của Nguyễn Hữu Cao là 100.000 đồng và của Trần Duy Nam là 4.680.000 đồng, trong đó xác định 1.680.000 đồng Nam sử dụng vào việc đánh bạc, 3.000.000 đồng Nam không sử dụng vào việc đánh bạc và 100.000 đồng Cao không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho Nam và Cao là phù hợp.

- 04 xe mô tô, gồm: 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Dream, biển số 60K3-8135 là của Trịnh Thị Chiên, 01 xe mô tô biển số 60N4-9716 là của Nguyễn Hữu Cao, 01 xe mô tô biển số 60B4-073.89 là của Phạm Văn Tài, 01 xe mô tô biển số 60M7-5521 là của Nguyễn Đình Thuận. Quá trình điều tra xác định không sử dụng xe vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 04 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Trần Duy Nam, 01 điện thoại Iphone 6 của Trương Công Thọ, 01 điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Hữu Cao, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar B242 màu vàng của Phạm Văn Tài. Quá trình điều tra xác định không sử dụng điện thoại vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Trịnh Thị Ch, Trương Công T, Trần Duy N, Nguyễn Đình Th** (tên thường gọi: **Bi**) phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ Luật hình sự; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Thị Ch 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2017** được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/6/2017 đến ngày 20/6/2017.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ Luật hình sự; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Công T 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).**

Xử phạt: Bị cáo **Trần Duy N 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).**

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình Th** (tên thường gọi: **Bi**) **5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).**

Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung công quỹ số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) .

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây (loại bài 52 lá), 01 cái chắn.

(Toàn bộ vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung công quỹ nhà nước hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2017 và biên lai thu tiền số 0002993 ngày 10/10/2017).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục thi hành án dân sự Định Quán;
- Bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Kha